

Số: 30/2022/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 23 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị K, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn XQ, xã TC, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa

Và bị đơn: Anh Ngần Văn C, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn T1, xã XC, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị K và anh Ngần Văn C tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về hôn nhân:** Chị Lê Thị K và anh Ngần Văn C tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung Ngân Thanh T, sinh ngày 23/10/2009 và cháu Ngân Thị Bảo N, sinh ngày 16/02/2015. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu cả 02 (hai) cháu Ngân Thanh T và Ngân Thị Bảo N cho chị Lê Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ngân Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ngân Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

\* **Về tài sản, công nợ:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Chị Lê Thị K và anh Ngân Văn C tự nguyện thỏa thuận chị Lê Thị K nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị K đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0015294 ngày 17 tháng 02 năm 2022, trừ đi 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Lê Thị K nhận nộp, chị Lê Thị K còn được nhận lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Cao, huyện Thường Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lê Thị Tâm**